

ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC  
HUYỆN ỦY HÓN QUẢN

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Hón Quản, ngày 13 tháng 10 năm 2017*

\*  
Số 141 -BC/HU

## BÁO CÁO

**Kết quả 01 năm thực hiện Công văn số 2957/UBND-VX  
của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW ngày  
05/12/2011 của Bộ Chính trị “về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ  
05 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở,  
tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn”**

Thực hiện Công văn số 736-CV/BTGTU, ngày 13/9/2017 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Công văn số 2957/UBND-VX của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị “về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn”.

Huyện ủy Hón Quản báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Công văn số 2957/UBND-VX của UBND tỉnh như sau:

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Thuận lợi.

Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được chỉ đạo sâu sát, chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương, nhiều văn bản được ban hành tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo của các cấp. Cụ thể: Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 17/5/2012 của Tỉnh ủy Bình Phước về việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 13/5/2011 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thực hiện công tác phổ cập giai đoạn 2011 – 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Thường trực BCĐ CMC-PCGD từ huyện đến xã đã có nhiều cố gắng trong công tác tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương.

#### 2. Khó khăn.

- Địa bàn huyện rộng, dân cư sống không tập trung, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ khá cao, học sinh dân tộc ra lớp không đúng tuổi, ý thức học tập chưa cao, do đó ảnh hưởng đến công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

- Nhận thức của một bộ phận nhân dân về giáo dục chưa sâu sắc, một số gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình. Bên cạnh đó điều kiện đời sống kinh tế của nhân dân những năm gần đây gặp nhiều khó khăn nên việc chăm lo đến việc học tập của con em chưa được quan tâm.

- Cơ sở vật chất tuy đã được đầu tư nhưng hầu hết các phòng chức năng, phòng bộ môn của các trường chưa đủ đáp ứng được nhu cầu hoạt động. Các



cấp học vẫn còn thiếu phòng học để huy động học sinh (mầm non) và phát triển lớp học 02 buổi/ngày (đối với bậc phổ thông).

- Trong 04 năm học gần đây (tính từ năm học 2013 – 2014) chưa tổ chức tuyển viên chức nên đội ngũ giáo viên không ổn định, chế độ của giáo viên hợp đồng chưa đảm bảo cuộc sống nên nguồn giáo viên để hợp đồng chưa đáp ứng yêu cầu (ở bậc học mầm non).

## **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG VĂN SỐ 2957/UBND-VX CỦA UBND TỈNH**

### **1. Công tác tổ chức, triển khai, quán triệt.**

Thực hiện Công văn số 2957/UBND-VX của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về *phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn*. Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 18-CTr/HU ngày 22/6/2012 của Huyện ủy về *phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và THCS, phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn*; Chương trình hành động số 15-CTr/HU ngày 20/7/2012 của Huyện ủy *triển khai Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn huyện*. Chỉ đạo UBND huyện bám sát Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị; Công văn số 2957/UBND-VX của UBND tỉnh để tổ chức quán triệt đến cơ sở và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện như: Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND huyện về việc ban hành Đề án xây dựng xã hội học tập huyện Hớn Quản giai đoạn 2012 – 2015; Kế hoạch số 587/KH-UBND ngày 14/6/2011 của UBND huyện Hớn Quản về công tác chống mù chữ - phổ cập giáo dục huyện Hớn Quản giai đoạn 2011 – 2015 và kế hoạch thực hiện công tác CMC-PCGD hàng năm. Ngoài ra, UBND huyện đã chỉ đạo cho các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, Hội khuyến học tăng cường phối hợp chặt chẽ với ngành GD&ĐT để thực hiện tốt công tác CMC-PCGD; tiến hành kiểm tra công nhận và công nhận lại các xã theo quy định.

### **2. Kết quả công tác lãnh đạo phổ cập giáo dục.**

- **Phòng Giáo dục – Đào tạo (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo):** Tham mưu cho UBND huyện chỉ tiêu huy động học sinh các cấp sát với tình hình của từng địa phương; chỉ đạo các trường phối hợp với chính quyền địa phương, Ban Tư pháp xã để tiến hành điều tra bổ sung trình độ văn hoá theo độ tuổi, điều chỉnh ngày tháng năm sinh chính xác ở hồ sơ cá nhân trẻ 06 tuổi. Phân công giáo viên phụ trách từng khu vực để theo dõi mọi biến động về số lượng. Tập trung vận động học sinh trong độ tuổi đến trường, tiến hành thống kê, kiểm tra, đối chiếu và thông báo việc huy động học sinh đầu năm, nhất là trẻ 6 tuổi vào lớp 01 và học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; triển khai tốt cuộc vận động “Hai không” coi trọng công tác phụ đạo học sinh yếu kém vì đây là nguyên



nhân chủ yếu làm cho học sinh bỏ học; phát động phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực...

- **Ban chỉ đạo CMC- PCGD xã:** Phân công rõ trách nhiệm từng thành viên Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn và phụ trách nhóm học sinh nơi công tác và nơi sinh sống; gắn trách nhiệm vận động với việc bình xét đánh giá phân loại cán bộ cuối năm, hàng tháng, quý tổ chức họp để rút kinh nghiệm, nắm bắt tình hình để điều chỉnh và có kế hoạch triển khai cụ thể; tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về tầm quan trọng của công tác CMC-PCGD, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương; tuyên truyền cho phụ huynh về quyền lợi, tầm quan trọng của việc học cũng như trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc thực hiện Luật phổ cập giáo dục tiểu học.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CÔNG VĂN SỐ 2957/UBND-VX, CỦA UBND TỈNH.**

#### **1. Kinh phí thực hiện công tác chống mù chữ - phổ cập giáo dục:**

Năm 2016, huyện đã chi trả kịp thời kinh phí mở các lớp phổ cập ở các xã từ nguồn kinh phí của chương trình mục tiêu quốc gia (qua Sở GD&ĐT) là 638.668.694 đồng. Từ ngân sách huyện đã chi 36.730.000 đồng cho các hoạt động về chuyên môn của công tác phổ cập và thực hiện cuộc vận động “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”. Trong năm 2017, huyện vẫn duy trì kinh phí hoạt động cho Ban Chỉ đạo CMC-PCGD huyện.

Kinh phí cho công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi: Năm 2016 đã giải quyết đầy đủ chế độ hỗ trợ tiền ăn trưa và chi phí học tập cho trẻ.

Năm 2017 vẫn tiếp tục chi trả chế độ cho trẻ đúng tiến độ.

Kinh phí tổ chức tổng điều tra trình độ văn hóa trong nhân dân năm 2016: Đã chi trả cho các hoạt động từ cấp xã đến huyện với tổng kinh phí là 246 triệu đồng.

Tổ chức thực hiện chi trả đầy đủ chế độ cho giáo viên chuyên trách làm công tác phổ cập theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

#### **2. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi.**

Năm học 2016 – 2017, theo đề xuất của ngành giáo dục, huyện đã phân bổ kinh phí xây dựng là 49.200.000.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ hai trăm triệu đồng) để xây mới và hoàn thiện cơ sở vật chất cho một số trường học. Cụ thể: xây mới trường Tiểu học Thanh Bình (15 tỷ đồng), khu hiệu bộ Trường THCS Tân Lợi (3,3 tỷ đồng) và đã đưa vào sử dụng trong năm học này.

Trong năm 2017 sẽ tiếp tục khởi công các công trình sau: xây công, sân bê tông Trường THCS Tân Khai (400 triệu đồng), xây mới Trường Tiểu học Tân Khai B (15 tỷ đồng), xây mới Trường THCS Tân Hiệp (15 tỷ đồng), làm hàng rào Trường Mầm non Thanh An (500 triệu đồng).

Phòng GD&ĐT phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện tham mưu Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh xây dựng công trình xã hội hóa nhà công vụ cho giáo viên của các trường học thuộc xã An Phú (trị giá 500 triệu đồng), hiện nay đang tiến hành xây dựng. Đầu năm học 2017 – 2018, Phòng Tài chính – Kế hoạch đã



phối hợp Phòng GD&ĐT khảo sát nhu cầu bổ sung bàn ghế và trang thiết bị của một số trường. Do nguồn kinh phí hạn hẹp, UBND huyện chưa thể đáp ứng được nhu cầu của tất cả các trường. Tuy nhiên, huyện sẽ trang bị thêm bàn ghế cho 02 trường có nhu cầu cấp bách để phát triển lớp học 02 buổi/ngày theo kế hoạch của ngành giáo dục (Trường TH Thanh Bình và TH Phước An A).

### **3. Biên chế giáo viên.**

Năm học 2016 – 2017, dựa trên biên chế được UBND tỉnh giao của các năm học trước, căn cứ nhu cầu thực tế của ngành giáo dục, UBND huyện đã giao biên chế cho ngành giáo dục vào tháng 7/2016 để ngành giáo dục chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch phát triển.

Tuy nhiên, do biên chế tỉnh giao dựa trên cơ sở nhu cầu của ngành giáo dục từ năm học 2012 – 2013 nên không còn phù hợp với nhu cầu phát triển của ngành, gây khó khăn rất nhiều cho công tác vận động trẻ ra lớp ở các độ tuổi ở bậc học mầm non và phát triển lớp học 02 buổi/ngày đối với bậc tiểu học. Hiện nay, huyện vẫn đang tập trung nguồn nhân lực để huy động trẻ 05 tuổi, phát triển lớp học 02 buổi/ngày ở các trường dự kiến xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia còn các đối tượng khác thì chưa thể đáp ứng được nhu cầu.

Năm học 2016 – 2017, để đáp ứng yêu cầu cấp thiết của ngành giáo dục, UBND huyện đã hợp đồng 13 giáo viên ngoài biên chế được UBND tỉnh giao. Đến nay (2017 – 2018), do UBND tỉnh giao biên chế cho ngành giáo dục vào cuối tháng 08/2017 nên huyện không thực hiện được việc giao biên chế cho ngành giáo dục trước khi vào năm học mới. Theo biên chế được giao trong năm 2017 – 2018, số lượng giảm 18 biên chế, dự kiến UBND huyện phải hợp đồng thêm 40 giáo viên ngoài biên chế tỉnh giao mới đảm bảo yêu cầu cơ bản về biên chế cho ngành.

## **IV. NHỮNG KẾT QUẢ CHÍNH VỀ CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA**

### **1. Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 05 tuổi.**

- Huy động trẻ 05 tuổi đến trường: 1.716 trẻ, tỷ lệ: 98,9%.
- Trẻ 05 tuổi học 02 buổi/ngày: 1.694 trẻ, tỷ lệ: 98,71%.
- Trẻ 05 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non: 1.468 trẻ, tỷ lệ: 97,9 %.
- Toàn huyện có 13/13 xã duy trì đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 05 tuổi, huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập mầm non trẻ 05 tuổi.

### **2. Phổ cập giáo dục tiểu học.**

- Trẻ 06 tuổi huy động vào lớp 01: 1.567 trẻ, tỷ lệ: 100%.
- Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 1.489 trẻ, tỷ lệ: 98%.
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 1.485 trẻ, tỷ lệ: 89,1%.
- Năm 2016, có 05 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3 (Tân Quan, Minh Đức, Tân Lợi, Thanh An, Minh Tâm), 08 xã còn lại đạt mức độ 2. Huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2.



### 3. Phổ cập trung học cơ sở.

- Số thanh thiếu niên từ 15 – 18 tuổi tốt nghiệp THCS: 4.952, tỷ lệ: 82,26%
- Toàn huyện có 12/13 xã duy trì đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 1, có 01 xã đạt chuẩn mức độ 2 (Đồng Nơ).

### 4. Phổ cập giáo dục trung học.

- Số thanh thiếu niên từ 15 – 21 tuổi tốt nghiệp THCS (hoặc tương đương): 8.307, tỷ lệ: 74,03%.
- Số thanh thiếu niên từ 18 – 21 tuổi tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương): 2.653, tỷ lệ: 40,78%.

Hiện nay, huyện Hớn Quản chưa đạt chuẩn về phổ cập giáo dục trung học.

### 5. Xóa mù chữ.

- Trong độ tuổi từ 15 – 35 tuổi (38.935 người):
  - + Số người mù chữ mức độ 1: 1.351 người, tỷ lệ: 3,5%
  - + Số người mù chữ mức độ 2: 4.158 người, tỷ lệ: 10,7%
- Trong độ tuổi từ 15 – 60 tuổi (68.133 người):
  - + Số người mù chữ mức độ 1: 4.937, tỷ lệ: 7,2%
  - + Số người mù chữ mức độ 2: 12.671, tỷ lệ: 18,6%.

Toàn huyện có 13 xã duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1, huyện duy trì đạt chuẩn mức độ 1.

### 6. Năm học 2017 – 2018, tỷ lệ huy động trẻ như sau:

- Trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo: 99 %
- Trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 100 %

### 7. Trường đạt chuẩn quốc gia:

Tính đến nay (tháng 9/2017), toàn huyện có 14/47 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ: 29,78 %. Đạt chỉ tiêu tỉnh và huyện giao.

## V. HẠN CHẾ

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền, Ban Giám hiệu chưa phát huy hết trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, quản lý thực hiện; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tính sáng tạo và tâm huyết của một số giáo viên chuyên trách CMC-PCGD các xã còn hạn chế. Đa số đối tượng trong độ tuổi xóa mù chữ chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc biết chữ gây nhiều khó khăn trong công tác huy động ra lớp và duy trì sĩ số.

- Sự quan tâm, phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội ở một số địa phương chưa đúng mức, chưa đồng bộ, nên vẫn còn một số bộ phận học sinh lêu lổng, ham chơi, học yếu, bỏ học, làm hạn chế kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

- Công tác tự kiểm tra đánh giá của Ban Chỉ đạo xã chưa thực hiện tốt; nhiều xã chưa thực hiện nghiêm túc việc tổ chức điều tra bổ sung hàng năm;

chưa thực hiện đạt kế hoạch huy động học viên tham gia các lớp xóa mù chữ và phổ cập.

- Giáo viên phụ trách công tác phổ cập trung học phổ thông được phân công phụ trách thực hiện từ 3 đến 5 xã, trong đó vừa phân công giảng dạy, vừa phân công làm phổ cập. Do vậy, việc triển khai và thực hiện gặp nhiều khó khăn.

## VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

### 1. UBND tỉnh:

- Quan tâm điều chỉnh biên chế cho ngành giáo dục hàng năm phù hợp với nhu cầu thực tế và giao biên chế trước khi bắt đầu năm học mới. Xem xét giao vào chỉ tiêu biên chế chính thức số biên chế tạm giao (77 biên chế) để huyện có cơ sở tổ chức tuyển viên chức.

- Có chính sách hỗ trợ đời sống cho những nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68 (bảo vệ, phục vụ, cấp dưỡng, điện nước) để đảm bảo đời sống.

### 2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ nguồn ngân sách kịp thời hàng năm để thực hiện cho công tác giữ chuẩn CMC – PCGD.

Trên đây là Báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Công văn số 2957/UBND-VX của UBND tỉnh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn của Huyện ủy Hón Quán./.

### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Phòng GD-ĐT huyện;
- Các đảng bộ trực thuộc;
- Đăng Website Huyện ủy;
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
Phó Bí Thư thường trực



*Nguyễn Thị Kim Ngọc*